

Số: 05/2023/QĐ-UBND

Quảng Bình, ngày 07 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 791/TTr-STNMT ngày 26 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 2 năm 2023. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Quyết định số 4437/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình hết hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Bệnh viện Đa khoa các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ TN&MT;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bệnh viện Hữu nghị VN - Cu Ba ĐH;
- Đài PT&TH Quảng Bình; Báo Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, CVKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đoàn Ngọc Lâm**

## QUY ĐỊNH

### Về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 05 /2023/QĐ-UBND  
ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này quy định chi tiết việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường (trừ chất thải rắn sinh hoạt) đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.
- Quy định này không quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải phóng xạ phát sinh từ hoạt động y tế và các chất thải y tế khác ngoài chất thải y tế quy định tại khoản 1 Điều này.
- Việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động y tế thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và theo quy định của UBND tỉnh về quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ sở y tế bao gồm cơ sở khám, chữa bệnh được cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật về khám, chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng, cơ sở đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở nghiên cứu, xét nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định, thử nghiệm y, dược và có phát sinh chất thải y tế nguy hại, chất thải rắn y tế thông thường; các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động liên quan đến quản lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

### Điều 3. Nguyên tắc quản lý chất thải rắn y tế thông thường và chất thải y tế nguy hại

- Chất thải rắn y tế thông thường phải được phân loại, thu gom riêng biệt với chất thải y tế nguy hại, chất thải rắn sinh hoạt và được thu gom, vận chuyển, xử lý như đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường.
- Chất thải y tế nguy hại phải được phân loại, thu gom riêng biệt với các loại chất thải y tế khác trước khi đưa vào khu vực lưu giữ tại cơ sở phát sinh theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải y tế.

3. Chất thải lây nhiễm sau khi xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường được quản lý như chất thải rắn thông thường và được phép thu gom để tái chế theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Không được tái chế chất thải y tế nguy hại để sản xuất các đồ dùng, bao bì sử dụng trong lĩnh vực thực phẩm.

4. Chất thải y tế nguy hại được xử lý theo thứ tự ưu tiên theo quy định tại khoản 4 Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

#### **Điều 4. Phân định, phân loại chất thải rắn y tế thông thường và chất thải y tế nguy hại**

1. Việc phân định chất thải rắn y tế thông thường thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2. Việc phân định chất thải y tế nguy hại thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 4 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

3. Việc phân loại chất thải y tế nguy hại thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 6 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

### **Chương II**

#### **QUY ĐỊNH VỀ THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN Y TẾ THÔNG THƯỜNG VÀ CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI**

##### **Điều 5. Thu gom, vận chuyển chất thải rắn y tế thông thường**

1. Chất thải rắn y tế thông thường phải được phân loại, thu gom riêng đối với chất thải rắn thông thường sử dụng để tái chế và chất thải rắn thông thường không sử dụng để tái chế.

2. Tần suất thu gom chất thải rắn y tế thông thường từ nơi phát sinh về khu lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế tối thiểu là 01 (một) lần/ngày.

3. Danh mục chất thải rắn thông thường được phép thu gom phục vụ cho mục đích tái chế quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

4. Việc vận chuyển chất thải rắn y tế thông thường từ cơ sở phát sinh đến cơ sở xử lý phải đảm bảo vệ sinh môi trường và đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 5 Điều 81 Luật Bảo vệ môi trường; Điều 34 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

##### **Điều 6. Quy định về xử lý chất thải rắn y tế thông thường**

1. Khuyến khích việc chuyển giao chất thải rắn y tế thông thường sử dụng để tái chế cho các cơ sở thu mua, tái chế chất thải được cấp có thẩm quyền cấp phép. Trường hợp chưa tìm được cơ sở thu mua, tái chế phù hợp thì chuyển giao xử lý như đối với chất thải rắn thông thường không sử dụng để tái chế.

2. Chất thải rắn y tế thông thường không sử dụng để tái chế phải được chuyển giao cho đơn vị có chức năng theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Bảo vệ môi trường để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

### **Điều 7. Thu gom chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên cơ sở y tế**

Việc thu gom chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên cơ sở y tế thực hiện theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 7 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các yêu cầu đặc thù về bảo vệ môi trường sau:

1. Chất thải lây nhiễm phải thu gom riêng từ nơi phát sinh về khu vực lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế; khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín, thùng đựng chất thải phải có nắp đậy kín, bảo đảm không bị rơi, rò rỉ chất thải; Có quy định tuyến đường và thời điểm thu gom chất thải lây nhiễm phù hợp để hạn chế ảnh hưởng đến khu vực chăm sóc người bệnh và khu vực khác trong cơ sở; Chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao phải xử lý sơ bộ (xử lý bằng thiết bị khử khuẩn) ở gần nơi phát sinh chất thải để loại bỏ mầm bệnh trước khi thu gom về khu lưu giữ, xử lý chất thải trong khuôn viên cơ sở. Đối với cơ sở y tế không có thiết bị khử khuẩn, chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao phải cho vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ nhất và phải buộc kín miệng túi, sau đó cho vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ hai và phải buộc kín miệng túi, trước khi bỏ vào thùng đựng chất thải lây nhiễm, bên ngoài thùng có dán nhãn “CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ LÂY NHIỄM CAO”.

2. Chất thải nguy hại không lây nhiễm phải được thu gom, lưu giữ riêng tại khu lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế; Chất thải có chứa thủy ngân được thu gom và lưu giữ riêng trong các hộp bằng nhựa hoặc các vật liệu phù hợp và bảo đảm không bị rò rỉ hay phát tán hơi thủy ngân ra môi trường.

3. Tần suất thu gom chất thải lây nhiễm từ nơi phát sinh về khu lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế tối thiểu một lần một ngày. Riêng đối với các cơ sở y tế có lượng chất thải lây nhiễm phát sinh dưới 05 kg trong một ngày, chất thải lây nhiễm được thu gom với tần suất tối thiểu một lần một ngày, chất thải lây nhiễm sắc nhọn được thu gom với tần suất tối thiểu một lần một tháng.

### **Điều 8. Thu gom chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường ngoài cơ sở y tế**

1. Các cơ sở y tế có hoạt động khám, chữa bệnh ngoài cơ sở y tế, tại nhà phải có trách nhiệm bố trí thiết bị để thu gom chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường, vận chuyển về cơ sở để lưu giữ và chuyển giao xử lý theo đúng quy định.

2. Chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường phát sinh tại các khu cách ly y tế tập trung theo quy định (trừ khu vực cách ly tập trung trong các cơ sở y tế), đơn vị quản lý khu cách ly y tế tập trung có trách nhiệm phân loại, thu gom, lưu giữ và chuyển giao xử lý theo đúng quy định.

## **Điều 9. Lưu giữ chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường**

Việc lưu giữ chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường trong khuôn viên cơ sở y tế thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

## **Điều 10. Quy định về vận chuyển chất thải y tế nguy hại**

Phương tiện, thiết bị vận chuyển chất thải y tế nguy hại phải bảo đảm đáp ứng các quy định tại khoản 3 Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và các yêu cầu sau đây:

1. Đối với các cơ sở xử lý tại chỗ: Thực hiện vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các khu vực phát sinh về khu vực lưu giữ chất thải y tế của đơn vị để xử lý đảm bảo đúng quy trình.

2. Đối với các cơ sở xử lý theo cụm: Việc vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các cơ sở y tế trong cụm đến cơ sở được chỉ định xử lý cho cụm phải thực hiện bằng các hình thức sau:

a) Trường hợp cơ sở y tế trong cụm thuê đơn vị bên ngoài vận chuyển phải có giấy phép xử lý chất thải nguy hại hoặc giấy phép hành nghề quản lý chất thải nguy hại phù hợp để thực hiện vận chuyển chất thải của cơ sở phát sinh đến cơ sở xử lý cho cụm.

b) Trường hợp cơ sở y tế trong cụm tự vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ cơ sở y tế đến cơ sở được chỉ định xử lý cho cụm phải sử dụng xe thùng kín hoặc xe bảo ôn chuyên dụng để vận chuyển. Nếu sử dụng các loại phương tiện vận chuyển khác, bắt buộc dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải y tế nguy hại trên phương tiện vận chuyển phải được Sở Y tế chấp thuận và đáp ứng các yêu cầu sau đây:

- Có thành, đáy, nắp kín, kết cấu cứng, chịu được va chạm, không bị rách vỡ bởi trọng lượng chất thải, bảo đảm an toàn trong quá trình vận chuyển;

- Có biểu tượng về loại chất thải lưu chứa theo quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế với kích thước phù hợp, được in rõ ràng, dễ đọc, không bị mờ và phai màu trên thiết bị lưu chứa chất thải;

- Được lắp cố định hoặc có thể tháo rời trên phương tiện vận chuyển nhưng bảo đảm không bị rơi, đổ trong quá trình vận chuyển chất thải;

- Chất thải lây nhiễm trước khi vận chuyển phải được đóng gói trong các thùng, hộp hoặc túi kín, bảo đảm không bị bục, vỡ hoặc phát tán chất thải trên đường vận chuyển.

3. Trong quá trình vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ cơ sở y tế phát sinh về cơ sở xử lý chất thải y tế cho cụm, nếu xảy ra tràn đổ, cháy, nổ chất thải y tế

hoặc các sự cố khác thì phải thực hiện ngay các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

4. Các cơ sở y tế trong cụm vận chuyển chất thải y tế nguy hại tới cơ sở y tế chỉ định xử lý cho cụm với tần suất phù hợp để đảm bảo không được vượt thời gian lưu giữ theo quy định tại Điều 9 của Quy định này.

#### **Điều 11. Quy định về xử lý chất thải y tế nguy hại**

1. Các cơ sở y tế, khu cách ly y tế tập trung theo quy định ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân có giấy phép phù hợp (được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép) để chuyển giao chất thải y tế nguy hại xử lý theo đúng quy định.

2. Các cơ sở y tế phát sinh chất thải y tế nguy hại với khối lượng nhỏ, cơ sở y tế chưa tìm được cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải y tế nguy hại phù hợp phải chuyển giao để xử lý theo cụm cơ sở y tế.

3. Xử lý chất thải y tế nguy hại theo cụm cơ sở y tế

a) Chất thải y tế nguy hại trong một cụm được thu gom và xử lý chung tại hệ thống, thiết bị xử lý đáp ứng yêu cầu quy định của một cơ sở trong cụm. Các cơ sở y tế không có hệ thống, thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại theo quy định sẽ được áp dụng mô hình xử lý theo cụm cơ sở y tế.

b) Thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại của cơ sở được chỉ định xử lý cho cụm phải được đầu tư đáp ứng quy chuẩn về bảo vệ môi trường và vận hành thường xuyên, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ nhật ký vận hành theo quy định về xử lý chất thải y tế nguy hại.

c) Các cơ sở y tế trong phạm vi phân định cụm xử lý chất thải y tế nguy hại có trách nhiệm ký hợp đồng và chuyển giao chất thải rắn y tế nguy hại phát sinh tại đơn vị mình cho cơ sở được chỉ định xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ nhật ký giao nhận theo quy định, trừ các cơ sở y tế quy định tại khoản 1 điều này.

d) Trường hợp chất thải y tế nguy hại trong cụm phát sinh vượt quá khả năng xử lý của cơ sở được chỉ định xử lý thì cơ sở này phải ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân có giấy phép phù hợp để chuyển giao xử lý, đảm bảo không để tồn đọng chất thải y tế nguy hại lâu ngày gây ô nhiễm môi trường và phát sinh dịch bệnh.

4. Phân định cụm xử lý chất thải y tế nguy hại

Các cơ sở y tế phát sinh chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình được phân thành 07 cụm theo địa giới hành chính để xử lý như sau:

a) Cụm 1 - Bệnh viện Đa khoa huyện Minh Hoá: Xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh của Bệnh viện, Phòng khám Đa khoa khu vực Hoá Tiến, Trung tâm Y tế huyện, 15 trạm y tế xã và các phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Minh Hoá.

b) Cụm 2 - Bệnh viện Đa khoa huyện Tuyên Hoá: Xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh của Bệnh viện, Phòng khám Đa khoa khu vực Thanh Lạng, 19 trạm

y tế xã, Trung tâm Y tế huyện và các phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Tuyên Hoá.

c) Cụm 3 - Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình: Xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh của Bệnh viện, 33 trạm y tế xã, phường và thị trấn, Trung tâm Y tế huyện và các phòng khám tư nhân trên địa bàn thị xã Ba Đồn và huyện Quảng Trạch.

d) Cụm 4 - Bệnh viện Đa khoa huyện Bố Trạch: Xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh của Bệnh viện, Phòng khám Đa khoa khu vực Sơn Trạch, 28 trạm y tế xã và thị trấn, Trung tâm Y tế huyện và các phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Bố Trạch.

đ) Cụm 5 - Bệnh viện Đa khoa thành phố Đồng Hới: Xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh của Bệnh viện, Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh, Bệnh xá Công an tỉnh, Trung tâm Y tế thành phố, các Trung tâm Y tế tuyến tỉnh trên địa bàn thành phố Đồng Hới, 16 trạm y tế xã, phường và các Bệnh viện, phòng khám tư nhân trên địa bàn thành phố Đồng Hới.

e) Cụm 6 - Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Ninh: Xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh của Bệnh viện, 15 trạm y tế xã, thị trấn, Trung tâm Y tế huyện và các phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Quảng Ninh.

g) Cụm 7 - Bệnh viện Đa khoa huyện Lệ Thủy: Xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh của Bệnh viện, Phòng khám Đa khoa khu vực Lệ Ninh, 25 trạm y tế xã, thị trấn, Trung tâm Y tế huyện và các phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Lệ Thủy.

h) Riêng Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới tự xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh của Bệnh viện, không phân định cụm xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

## 5. Xử lý tại chỗ

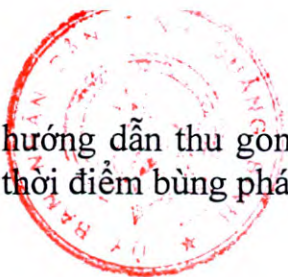
a) Các cơ sở y tế được chỉ định xử lý theo cụm quy định tại khoản 2 Điều này đã được đầu tư thiết bị thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải y tế nguy hại từ nguồn ngân sách phải có trách nhiệm quản lý, vận hành, duy tu bảo dưỡng, đảm bảo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật xử lý chất thải y tế nguy hại theo đúng quy định và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Y tế.

b) Các cơ sở y tế thuộc địa bàn cụm quy định tại khoản 2 Điều này nhưng đã được đầu tư công trình xử lý chất thải y tế nguy hại đảm bảo theo quy định thì tự xử lý chất thải rắn y tế nguy hại phát sinh từ hoạt động của đơn vị mình.

## **Điều 12. Thu gom, xử lý chất thải y tế nguy hại trong trường hợp có phát sinh dịch bệnh quy mô lớn**

Trong trường hợp có phát sinh dịch bệnh quy mô lớn, vượt quá khả năng đáp ứng hoạt động khám, chữa bệnh thông thường của các cơ sở y tế, căn cứ vào tình hình thực tế và các văn bản hướng dẫn của cơ quan cấp trên, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh văn bản

hướng dẫn thu gom, phân loại, xử lý chất thải y tế nguy hại phù hợp với từng thời điểm bùng phát dịch bệnh.



### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh**

#### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện Quy định này.

b) Hướng dẫn các phương pháp xử lý, tiêu hủy chất thải rắn y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường phù hợp theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường cho các cơ sở y tế không thuộc đối tượng phải xử lý chất thải y tế nguy hại theo cụm nêu trong Quy định này.

c) Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện việc phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường theo đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn chi tiết việc sử dụng các phương tiện vận chuyển thích hợp để tự vận chuyển chất thải y tế nguy hại phát sinh từ cơ sở đến cơ sở xử lý cho cụm và các nội dung khác trong Quy định này.

d) Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, việc thực hiện các quy định về quản lý chất thải y tế, đặc biệt là chất thải y tế nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

đ) Chủ trì tham mưu điều chỉnh, bổ sung Quy định này khi có sự thay đổi các quy định của pháp luật hoặc tình hình thực tế công tác quản lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh.

e) Tổng hợp, báo cáo kết quả quản lý chất thải nguy hại (bao gồm cả chất thải y tế) tích hợp trong báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm của tỉnh theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành.

#### **2. Sở Y tế**

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện việc thu gom, phân loại, lưu



giữ, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường theo đúng quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế; hướng dẫn chi tiết việc sử dụng các phương tiện vận chuyển thích hợp để tự vận chuyển chất thải y tế nguy hại phát sinh từ cơ sở đến cơ sở xử lý cho cụm và các nội dung khác trong Quy định này.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, việc thực hiện các quy định về quản lý chất thải y tế đặc biệt là chất thải y tế nguy hại theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Kịp thời thông tin cho Sở Tài nguyên và Môi trường về các thay đổi trong thực tế công tác quản lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh và phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng Quy định điều chỉnh, bổ sung trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan xây dựng đơn giá xử lý chất thải y tế nguy hại đối với các cơ sở y tế xử lý theo cụm cho phù hợp với tình hình thực tế.

e) Phối hợp với Sở Tài chính đề xuất hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở y tế được chỉ định xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm trong việc sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải y tế nguy hại theo đúng quy định.

g) Tổng hợp, báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế trên địa bàn theo mẫu quy định tại Mục B Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Quản lý môi trường y tế, Bộ Y tế trước ngày 20 tháng 12 của kỳ báo cáo (kỳ báo cáo 01 năm một lần tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của năm thực hiện báo cáo).

### 3. Sở Tài chính

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường phân bổ cho Sở Y tế để hỗ trợ các cơ sở y tế được chỉ định xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm trong việc sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải y tế nguy hại theo đúng quy định.

b) Trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế, thẩm định phương án giá xử lý chất thải y tế nguy hại đối với các cơ sở y tế xử lý theo cụm.

### 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phương án cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư cho các công trình, dự án quản lý chất thải y tế nguy hại được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đáp ứng tốt yêu cầu chủ động xử lý chất thải rắn y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh.

## 5. Công an tỉnh

Tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm trong việc thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

## 6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phương tiện truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền nội dung của Quy định này.

### **Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường, thị trấn thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm theo thẩm quyền trong công tác quản lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường tại các cơ sở y tế trên địa bàn và việc thực hiện vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các cơ sở y tế về cụm xử lý.

### **Điều 15. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn**

1. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường đối với hoạt động khám, chữa bệnh ngoài cơ sở y tế, tại nhà; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với những hành vi vi phạm về quản lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường.

2. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư, đặc biệt là quản lý chất thải y tế phát sinh trong hoạt động khám, chữa bệnh tại nhà.

### **Điều 16. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh**

1. Thực hiện quản lý chất thải y tế theo đúng quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Phân công 01 Lãnh đạo phụ trách về công tác quản lý chất thải y tế và 01 khoa, phòng hoặc cán bộ chuyên trách về công tác quản lý chất thải y tế của cơ sở.

3. Lập và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ giao nhận chất thải y tế nguy hại theo quy định tại Phụ lục 06 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế (trừ trường hợp cơ sở y tế tự thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại tại đơn vị mình, không chuyển giao cho đơn vị được chỉ định xử lý theo cụm), sử dụng Sổ giao nhận chất thải y tế nguy hại thay

thể cho chúng từ chất thải y tế nguy hại khi chuyển giao giữa các cơ sở y tế trong cụm.

4. Bố trí đủ kinh phí, nhân lực hoặc ký hợp đồng với đơn vị bên ngoài có đủ năng lực để thực hiện việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế phát sinh tại cơ sở, hoặc chi trả theo đơn giá xử lý chất thải y tế nguy hại cho cơ sở xử lý theo cụm theo hướng dẫn của Sở Y tế, Sở Tài chính.

5. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và đào tạo, tập huấn về quản lý chất thải y tế cho tất cả cán bộ, nhân viên của cơ sở và các đối tượng liên quan nhằm đảm bảo công tác quản lý chất thải y tế nói chung và chất thải y tế nguy hại nói riêng tại cơ sở được hiệu quả, đáp ứng quy định của pháp luật.

6. Báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế của cơ sở theo mẫu quy định tại Mục A Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Y tế trước ngày 16 tháng 12 của kỳ báo cáo (kỳ báo cáo 01 năm một lần tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của năm thực hiện báo cáo).

**Điều 17. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở y tế thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại cho các cụm xử lý.**

1. Thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại đảm bảo yêu cầu theo nội dung trong Quy định này.

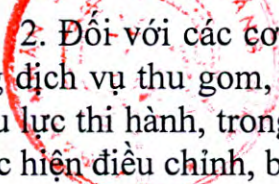
2. Lập và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ nhật ký vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

3. Bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật về khu lưu giữ và thiết bị lưu giữ, thời gian lưu giữ, xử lý chất thải y tế nguy hại tiếp nhận từ các cơ sở y tế trong cụm và các yêu cầu kỹ thuật về phương tiện vận chuyển và thiết bị lưu chứa chất thải trên phương tiện vận chuyển theo quy định trong trường hợp thực hiện hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải y tế từ các cơ sở y tế trong cụm xử lý. Trong quá trình vận hành công trình xử lý chất thải y tế nguy hại, trường hợp cần phải sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị thu gom, lưu giữ, xử lý để đáp ứng yêu cầu xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm thì báo cáo Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

**Điều 18. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Đến tại thời điểm Quy định này có hiệu lực thi hành, cơ sở y tế được chỉ định thực hiện việc xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm chưa được đầu tư hoàn thiện hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại đảm bảo yêu cầu theo quy định, có trách nhiệm làm đầu mối tiếp nhận, lưu giữ và thuê đơn vị được cấp phép xử lý chất thải nguy hại để vận chuyển, xử lý chất thải rắn y tế nguy hại phát sinh cho các cơ sở y tế trong cụm.





2. Đối với các cơ sở y tế đã thực hiện ký kết hợp đồng với các cơ sở cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, trong đó có nội dung chưa phù hợp với Quy định này thì phải thực hiện điều chỉnh, bổ sung hoặc ký kết lại hợp đồng theo đúng Quy định này.

### **Điều 19. Điều khoản thi hành**

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Bệnh viện Đa khoa các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện và theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc thì các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Bệnh viện Đa khoa các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

